

Số: /CCKL-QLBT

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2024

V/v khó khăn trong công tác theo dõi  
diễn biến rừng năm 2023 trên địa bàn  
tỉnh Bình Định

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm lâm.

Thực hiện Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng; Văn bản số 525/BNN-KL ngày 17/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai theo dõi diễn biến rừng và công bố hiện trạng rừng; Văn bản số 103/KL-CĐS ngày 25/01/2024 của Cục Kiểm lâm về việc theo dõi, hỗ trợ các địa phương cập nhật và công bố hiện trạng rừng năm 2023.

Trên cơ sở kết quả thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2023, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Kiểm lâm một số khó khăn trong tổng hợp, báo cáo kết quả diễn biến rừng năm 2023, cụ thể như sau:

### **1. Về phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng cấp huyện năm 2023**

Đến ngày 01/02/2024, có 11/11 địa phương trên địa bàn tỉnh đã phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2023 theo quy định.

### **2. Về đồng bộ dữ liệu diễn biến rừng về máy chủ trung tâm tại Cục Kiểm lâm**

a) Trên cơ sở kết quả cập nhật diễn biến rừng năm 2023, các hạt kiểm lâm đã thực hiện đồng bộ dữ liệu về máy chủ trung tâm tại Cục Kiểm lâm, theo đó: đã có 07/11 địa phương đồng bộ dữ liệu thành công (gồm: huyện An Lão, Tuy Phước, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn), tuy nhiên có 04 địa phương đồng bộ dữ liệu bị lỗi, gồm: huyện Vân Canh (đồng bộ thành công nhưng dữ liệu bị sai lệch đầu kỳ); các huyện Hoài Ân, Phù Mỹ và Phù Cát dữ liệu đồng bộ khi tải về không đúng, sai lệch số liệu so với dữ liệu cục bộ trên máy vi tính.

b) Ngoài ra, dữ liệu diễn biến rừng huyện Hoài Ân năm 2023 đã được UBND huyện phê duyệt không trùng khớp với số liệu xuất từ phần mềm FRMS.

### **3. Khó khăn, vướng mắc**

a) Hiện trạng rừng vẫn còn một số sai khác so với hồ sơ quản lý nhưng chưa xác định được nguyên nhân; chủ yếu diện tích này đã có thay đổi qua nhiều năm trước nhưng chưa được rà soát, thống kê, đo đạc chi tiết để báo cáo cập nhật diễn

biển rừng ngay khi xảy ra biến động nên gây khó khăn trong quá trình báo cáo, trình cấp thẩm quyền phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng.

b) Hiện nay, vẫn còn một số huyện đồng bộ dữ liệu không thành công nên tài khoản tỉnh không tải được dữ liệu để kết xuất dữ liệu toàn tỉnh nên gây khó khăn cho việc tham mưu tổng hợp báo cáo và lập hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt. Ngoài ra, một số huyện khi đồng bộ lên thì dữ liệu cục bộ máy tính cá nhân và dữ liệu trung tâm không trùng khớp (ví dụ: huyện Vân Canh) nên tài khoản tỉnh nếu tải dữ liệu được thì gây sai sót số liệu cấp tỉnh với cấp huyện; khi đồng bộ hay gặp lỗi báo trùng lô rừng,...

c) Phần mềm FRMS 4.0 đã được Cục Kiểm lâm và dự án quan tâm phối hợp nâng cấp, hoàn thiện nhiều chức năng, tuy nhiên hiện nay một số chức năng vẫn còn hạn chế như: đánh số tự động không theo nguyên tắc như quy phạm kỹ thuật (chẳng hạn: lô 30a sau chia tách không được đánh thành 30a1, 30a2 mà thành lô 30aa, 30ab,...), tạo lô mới rất dễ sai lệch số liệu đầu kỳ; trong quá trình cập nhật có sai sót khi khôi phục lịch sử lô rừng gặp rất nhiều khó khăn, nhất là khi có chia tách nhiều lần; cập nhật biến động rừng nhưng các biểu 5, 5a, 8a thay đổi số liệu không trùng khớp; diện tích ngoài quy hoạch lâm nghiệp không có nguyên nhân thay đổi chủ rừng,...

d) Phần mềm FRMS 4.0 không xuất được biểu dữ liệu của chủ rừng nhóm II nên gây khó khăn trong quá trình phân tích, tổng hợp báo cáo diễn biến rừng của các chủ rừng, địa phương cấp huyện; đối với cấp tỉnh gần như không thể phân tích, kiểm tra dữ liệu biến động từ lô rừng biến động mà chỉ tổng hợp từ phân tích, tổng hợp theo báo cáo cấp huyện.

đ) Tài khoản cấp tỉnh trên phần mềm FRMS Desktop 4.0 không cho thao tác xử lý số liệu nên gây nhiều khó khăn cho công tác kiểm tra, rà soát việc cập nhật dữ liệu của các hạt kiểm lâm và công tác hướng dẫn kỹ năng sử dụng phần mềm.

#### **4. Việc phối hợp khắc phục khó khăn, vướng mắc**

a) Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định đã chủ động phối hợp, đề xuất Cục Kiểm lâm, Chi cục Kiểm lâm vùng IV để hỗ trợ xử lý, đồng bộ dữ liệu nhưng đến nay chưa thể khắc phục sai sót số liệu, đồng bộ dữ liệu chưa thành công.

b) Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định đã báo cáo Cục Kiểm lâm để chỉ đạo Dự án tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững hỗ trợ khắc phục sai sót số liệu, đồng bộ dữ liệu, tuy nhiên Dự án tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững chưa phối hợp hỗ trợ khắc phục sai sót số liệu.

#### **5. Đề xuất**

Để kịp thời tổng hợp kết quả theo dõi diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2023, Chi cục Kiểm lâm kính đề xuất một số nội dung, cụ thể:

a) Cục Kiểm lâm và dự án quan tâm hỗ trợ Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định đồng bộ dữ liệu, khắc phục sai sót dữ liệu tại một số địa phương như đã nêu trên để đảm bảo kế thừa dữ liệu diễn biến rừng năm 2023 thực hiện theo dõi diễn biến rừng năm 2024.

b) Trong khi dữ liệu diễn biến rừng đồng bộ có sai sót, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định sẽ thực hiện tổng hợp kết quả theo dõi diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2023 theo phương pháp thủ công bằng phần mềm Microsoft Excel.

c) Hiện nay, dữ liệu khi bị lỗi thì Chi cục Kiểm lâm tỉnh, Chi cục Kiểm lâm vùng IV rất khó khăn trong việc xử lý, hỗ trợ các địa phương, do đó đề nghị Cục Kiểm lâm tăng cường tập huấn nghiệp vụ theo dõi diễn biến rừng, các phần mềm GIS có liên quan cho lực lượng kiểm lâm các địa phương.

d) Phần mềm FRMS desktop 4.0 yêu cầu máy vi tính có cấu hình cao, tuy nhiên máy vi tính của lực lượng kiểm lâm tỉnh Bình Định đang còn thiếu, cũ chưa đảm bảo so với yêu cầu. Do đó, đề nghị Cục Kiểm lâm tham mưu, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ trang bị máy móc, thiết bị cho các địa phương đảm bảo yêu cầu của phần mềm FRMS desktop 4.0.

đ) Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều tra, kiểm kê rừng và theo dõi diễn biến rừng có quy định về mã loại đất, loại rừng thay đổi so với mã loại đất, loại rừng theo Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT đã được chuẩn hóa trên dữ liệu diễn biến rừng trên phần mềm FRMS 4.0, do đó đề nghị Cục Kiểm lâm hướng dẫn, tập huấn chuẩn hóa mã loại đất, loại rừng theo quy định.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Kiểm lâm chỉ đạo thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Chi cục KL vùng IV;
- Chi Cục trưởng;
- Phó Chi cục trưởng;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Anh Nguyên**